

**TRƯỜNG THCS LÊ LỢI**

**NHIỆT LIỆT CHÀO MỪNG CÁC THẦY CÔ GIÁO  
THAM DỰ TIẾT DẠY TỐT LỚP 6D7.**

**GIÁO VIÊN GIẢNG DẠY : LƯƠNG THỊ DỊU  
MÔN DẠY : KHOA HỌC TỰ NHIÊN**



**Câu 1: Đối tượng nghiên cứu của lĩnh vực Sinh học là**

- A. Sinh vật và sự sống trên Trái Đất.
- B. Vật không sống.
- C. Năng lượng và sự biến đổi năng lượng
- D. Vật chất và quy luật vận động

**Right answer: A**



**GO HOME**

**Câu 2: Khoa học tự nhiên bao gồm những lĩnh vực nào?**

A. Vật lí, Sinh học, Thiên văn học, Hóa học, Văn học.

B. Vật lí, Sinh học, Thiên văn học, Khoa học Trái Đất, Hóa học

C. Vật lí, Sinh học, Toán học, Hóa học, Tiếng anh.

D. Hóa học, Sinh học, Khoa học Trái Đất, Toán học, Lịch sử

**Right answer: B**



**GO HOME**

**Câu 3: Vật nào sau đây là vật sống?**

A. Xe đạp

B. Quả bưởi trên cây

C. Robot

D. Máy bay

**Right answer: B**



**GO HOME**

**Câu 4: Đặc điểm nào dưới đây là biểu hiện của thải bỏ chất thải?**

- A. Con gà ăn thóc.
- B. Con lợn sinh con.
- C. Cây hấp thụ khí cacbonic thải khí oxygen.
- D. Em bé khóc khi người lạ bế.

**Answer: C**



**GO HOME**

**Câu 5: Đối tượng nghiên cứu nào sau đây thuộc lĩnh vực Hóa học?**

- A. Năng lượng Mặt trời.
- B. Hệ Mặt Trời.
- C. Hiện tượng quang hợp.
- D. Cánh cửa sắt để ngoài trời một thời gian bị gỉ .

**Answer: D**

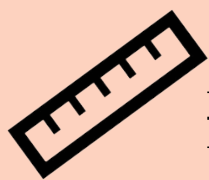


**GO HOME**



CUỘC ĐUA KÌ THÚ

**BÀI TẬP CHỦ ĐỀ 1 + 2**  
( Tiết 2 )



## ĐO ĐỘ DÀI

- Đơn vị chính thức: metre (m)
- Dụng cụ: thước
- + GHĐ: chiều dài lớn nhất
- + ĐCNN: chiều dài giữa 2 vạch chia liên tiếp



## ĐO KHỐI LƯỢNG

- Đơn vị chính thức: kilogram(kg)
- Dụng cụ: cân
- + GHĐ: số lớn nhất ghi trên cân
- + ĐCNN: hiệu 2 số ghi trên 2 vạch chia liên tiếp

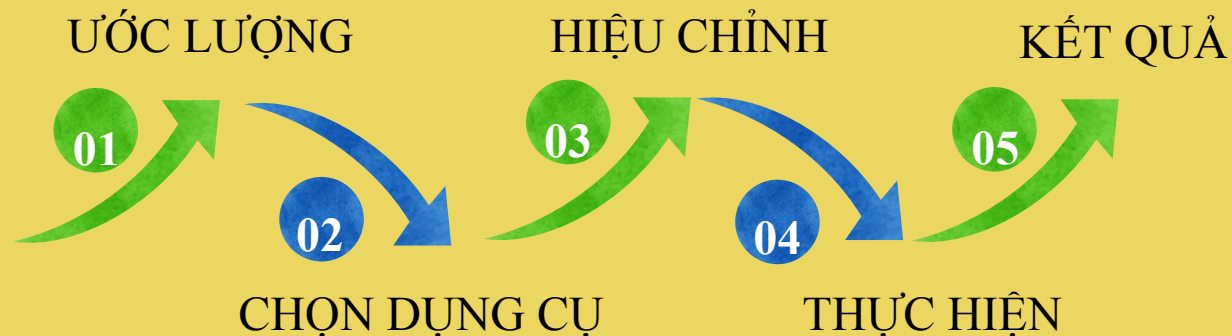


## ĐO THỜI GIAN

- Đơn vị cơ bản: giây (s)
- Dụng cụ: đồng hồ



## CÁC BƯỚC THỰC HIỆN PHÉP ĐO



Đặt mắt vuông góc với dụng cụ đo



## ĐO NHIỆT ĐỘ

- Đơn vị:
- + Hệ SI: Kelvin (kí hiệu: K).
- + VN: độ C (kí hiệu: °C).
- Dụng cụ: nhiệt kế





# CUỘC ĐUA KÌ THÚ

## 3 chặng:

*Chặng 1:* Ong tìm chữ

*Chặng 2:* Mảnh ghép yêu thương

*Chặng 3:* Ngôi sao hy vọng



## Chặng 1: Ong tìm chữ

Các nhóm suy nghĩ và thảo luận bộ câu hỏi gồm 5 phép đo tương ứng với 5 dụng cụ đo, viết tên và tìm đáp án trong ô chữ. Nhóm hoàn thành nhanh và đúng nhất sẽ được +15 điểm, 1 nhóm tiếp theo +10, 2 nhóm còn lại +5.



# Chặng 1: Ong tìm chữ

START TIMER

*Điền dụng cụ đo tương ứng với từng phép đo trong bảng dưới đây.*

1. Cân nặng cơ thể người

**Cân**

2. Thời gian bạn An chạy quãng đường 100m

**Đồng hồ bấm giây**

3. Đong 100ml nước

**Bình chia độ**

4. Chiều dài phòng học

**Thước cuộn**

5. Thân nhiệt (nhiệt độ cơ thể)

**Nhiệt kế**



# Chặng 1: Ong tìm chữ

|   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| D | C | I | U | A | R | B | D | A | N | H | U | B |
| K | O | B | N | H | I | E | T | K | E | K | V | I |
| O | N | N | M | Y | N | I | T | R | O | G | C | N |
| T | R | A | G | X | E | Z | H | K | O | Y | O | H |
| A | H | O | P | H | L | U | Y | D | B | F | W | C |
| Y | N | U | Q | D | O | V | O | J | I | K | E | H |
| B | E | N | O | T | F | B | E | M | O | R | Y | I |
| A | M | P | R | C | H | Y | A | E | N | I | H | A |
| C | I | Y | A | C | C | N | E | M | Y | D | U | D |
| A | U | K | H | F | G | U | O | H | G | F | P | O |
| N | X | N | S | O | P | E | O | T | A | I | E | G |
| A | I | T | K | N | T | I | P | N | E | C | A | H |



## Chặng 2: Mảnh ghép yêu thương

Các nhóm suy nghĩ và thảo luận trả lời mệnh đề đúng, sai trong vòng 15 giây. Sau thời gian trên, các nhóm đưa lên cao đáp án của nhóm mình. Nhóm nào trả lời đúng sẽ được +5, nhóm trả lời sai không bị trừ điểm.





## Chặng 2: Mảnh ghép yêu thương

**Câu 1:**  $1\text{nm} = 0,0000000001\text{m}$

**ĐÚNG**





## Chặng 2: Mảnh ghép yêu thương

**Câu 2:**  $870 \text{ cm} = 0,87 \text{ m}$

**SAI**







## Chặng 2: Mảnh ghép yêu thương

**Câu 3:** 1 giờ 15 phút = 85 phút

**SAI**







## Chặng 2: Mảnh ghép yêu thương

**Câu 4:** Nhiệt độ nước đá đang tan theo thang Celsius là  $0^{\circ}\text{C}$ , thì theo thang Fahrenheit nhiệt độ nước đá đang tan là  $32^{\circ}\text{C}$

**SAI**





## Chặng 2: Mảnh ghép yêu thương

**Câu 5:**  $1 \text{ tấn } 15 \text{ yến} = 1150 \text{ kg}$

**ĐÚNG**

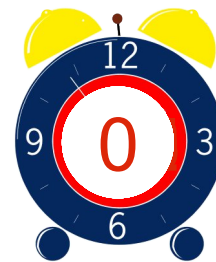




## Chặng 2: Mảnh ghép yêu thương

**Câu 6:**  $25^{\circ}\text{C} = 77^{\circ}\text{F}$

**ĐÚNG**





## Chặng 3: Ngôi sao hy vọng

- Các nhóm suy nghĩ và thảo luận trong vòng 30s. Sau 30s, mời các nhóm đưa đáp án lên cao, nhóm nào trả lời đúng được +10 điểm, sai bị -5 điểm.
- Mỗi nhóm được quyền có 1 lần chọn ngôi sao hy vọng. Nếu nhóm chọn ngôi sao hy vọng trả lời đúng sẽ được +20 điểm, sai sẽ bị - 20 điểm.

**Câu 1:** Một cân đòn có đòn cân như hình vẽ. ĐCNN của cân này là:

A. 1g

B. 0, 1g

C. 5g

D. 0, 2g



**Right answer: D**





**Câu 2: ĐCNN của thước hình bên là:**

A. 0, 1cm

B. 0, 5cm

C. 1cm

D. 0,25cm



**Right answer: D**



**Câu 3. Điền vào chỗ trống “...” trong câu sau để được câu phát biểu đúng:  
Để xác định mức độ nóng, lạnh của vật, người ta dùng khái niệm (1)...: Vật càng nóng thì nhiệt độ của vật càng (2)... .**

**A. (1) nóng – lạnh; (2) cao.**

**C. (1) nhiệt độ; (2) cao.**

**B. (1) nóng – lạnh; (2) thấp.**

**D. (1) nhiệt độ; (2) thấp**

**Right answer: C**



**Câu 4: Sắp xếp thứ tự các bước dưới đây một cách phù hợp nhất để đo được độ dài của một vật?**

- (1) Ước lượng độ dài cần đo để chọn thước đo phù hợp.**
- (2) Đặt thước dọc theo chiều dài cần đo vật, sao cho một đầu của vật thẳng với vạch số 0 của thước.**
- (3) Đặt mắt nhìn theo hướng vuông góc với cạnh thước ở đầu còn lại của vật.**
- (4) Đọc và ghi kết quả với vạch chia gần nhất với đầu còn lại của vật.**

**A. (2) ; (1) ; (4) và (3).**

**B. (2) ; (1) ; (3) và (4).**

**C. (1) ; (2) ; (3) và (4).**

**D. (1) ; (2) ; (4) và (3).**

**Right answer: C**





**Câu 5: Cho các bước đo độ dài gồm:**

**(1) Đặt thước đo và mắt nhìn đúng cách.**

**(2) Ước lượng độ dài cần đo để chọn thước đo thích hợp.**

**(3) Đọc, ghi kết quả đo đúng quy định.**

**Thứ tự đúng các bước thực hiện để đo độ dài là**

A. (3) ; (2) ; (1).

B. (2) ; (1) ; (3).

C. (1) ; (2) ; (3) .

D. (2) ; (3) ; (1).

**Right answer: B**





Guessing  
Game

THANK YOU  
FOR  
PLAYING!